



Hướng dẫn tại nhà cho gia đình

Chương trình toán lớp hai tại Hệ thống trường công lập Bắc Carolina

Sơ lược nội dung

Đến cuối năm học, con tôi sẽ biết cách...

Các phép tính và tư duy đại số:

- cộng và trừ thành thạo trong phạm vi 20, sử dụng các phương pháp tư duy
- hình dung và giải được các bài toán đố cộng, trừ một và hai bước trong phạm vi 100
- xác định xem một nhóm đồ vật là chẵn hay lẻ bằng cách chia chúng thành các nhóm bằng nhau
- sử dụng và viết các phương trình cộng lặp lại để tính tổng số đồ vật được xếp vào các mảng của hình chữ nhật

Số và các phép toán trong hệ thập phân:

- Áp dụng các kiểu đếm nhảy số trong phạm vi 1.000 (5, 10, 100)
- đọc và viết các số trong phạm vi 1.000, sử dụng chữ số hệ thập phân, tên số và dạng mở rộng
- so sánh hai số có ba chữ số dựa trên giá trị của các chữ số hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị, sử dụng các ký hiệu $>$, $=$ và $<$
- cộng và trừ thành thạo trong phạm vi 1.000, áp dụng kiến thức về hàng và lớp, tính chất của các phép tính và mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ

Đo lường và dữ liệu:

- ước tính và đo chiều dài của một vật theo đơn vị tiêu chuẩn bằng thước kẻ, thước Anh, thước mét và thước dây
- đo chiều dài của một vật bằng hai đơn vị đo lường khác nhau và mô tả mối liên hệ giữa phép đo với kích thước của đơn vị đó
- biểu diễn các số trên một trục số và giải các bài toán tìm tổng và hiệu của các số trong phạm vi 100
- đọc và viết thời gian chính xác đến năm phút gần nhất, sử dụng am và pm
- giải các bài toán đố liên quan đến đồng 25 xu, 10 xu, 5 xu và 1 xu trong phạm vi 99¢ và số tiền nguyên đô la

Hình học:

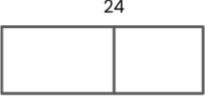
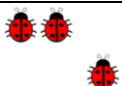
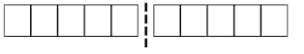
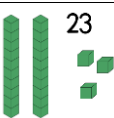
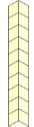
- sắp xếp, biểu diễn và giải thích dữ liệu với tối đa bốn loại
- xác định, vẽ và mô tả các hình 2 chiều, 3 chiều dựa trên những thuộc tính xác định của chúng
- chia hình tròn và hình chữ nhật thành hai phần, ba phần và bốn phần và học cách giải thích rằng các phần bằng nhau của cùng một kích thước có thể không có hình dạng giống nhau.

Tò mò về các tiêu chuẩn cụ thể dành cho Toán lớp hai tại Bắc Carolina?

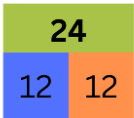


Tham khảo **Khóa học tiêu chuẩn Bắc Carolina** để biết thêm thông tin. Quý vị đang tìm thêm những kiến giải về những điều học viên có thể làm được khi kết thúc khóa học này? Tham khảo **Tài liệu nội dung giải nén của NC DPI** phù hợp với tiêu chuẩn của khóa học.

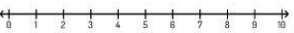
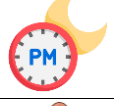
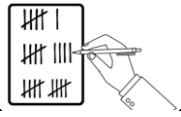
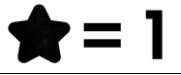
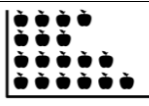
Từ khóa

Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
$11 + 6$ $15 - 3$	biểu thức	một cách biểu diễn phép cộng và phép trừ bằng các chữ số và ký hiệu
$11 + 6 = 17$ $12 = 15 - 3$	phương trình	một cách biểu diễn các giá trị tương đương bằng chữ số và ký hiệu
	sơ đồ dải	một mô hình giúp chúng ta hiểu được mối quan hệ giữa các con số
	số chẵn	một số có thể chia thành hai nhóm bằng nhau
	số lẻ	một số không thể chia thành hai nhóm bằng nhau
	mảng	những thứ được sắp xếp theo hàng và cột
	gộp	ghép một con số lại với nhau bằng cách sử dụng các phần của nó
	tách	chia con số thành hai hoặc nhiều phần
	bộ khối thập phân	dụng cụ toán học dùng để hiểu các con số
	một trăm	theo hàng và lớp, mười chục bằng một trăm
	hàng chục	theo hàng và lớp, mười đơn vị bằng một chục
	hàng đơn vị	theo hàng và lớp, một đơn vị



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	dạng mở rộng	một cách viết số thể hiện giá trị của mỗi chữ số
một trăm bốn mươi lăm 	dạng chữ so sánh	một cách viết số bằng chữ tìm sự khác biệt giữa hai số hoặc nhóm
	lớn hơn	một đại lượng lớn hơn một đại lượng khác.
	nhỏ hơn	một đại lượng nhỏ hơn một đại lượng khác.
	bằng với	khi hai số có giá trị bằng nhau.
$17 + 2$	tổng	kết quả có được khi chúng ta cộng hai hay nhiều số lại với nhau
$17 - 2$	hiệu số	kết quả có được khi lấy một số trừ đi một số khác
	các số hạng	những con số chúng ta cộng lại với nhau để ra một tổng
$2 + 8 = 8 + 2$	tính chất giao hoán	bạn có thể thay đổi thứ tự của các số hạng mà vẫn có được kết quả không đổi
$(1 + 2) + 3 = (3 + 1) + 2$	tính chất kết hợp	có thể nhóm các số hạng theo bất kỳ thứ tự nào để tìm tổng
	mô hình thanh	một mô hình giúp chúng ta hiểu được mối quan hệ giữa các con số và đại lượng
	Đo lường	dùng các đơn vị tiêu chuẩn để xác định kích thước của một vật thể
	Thước kẻ	một dụng cụ dùng để đo các vật thể nhỏ bằng đơn vị inch và xentimét
	Thước Anh	một dụng cụ dùng để đo các vật thể lớn bằng đơn vị inch và xentimét
	Thước mét	một dụng cụ dùng để đo các vật thể lớn bằng đơn vị xentimét và milimét



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	Ước lượng	đưa ra phỏng đoán hợp lý dựa trên thông tin đã cho
	Trục số	cách biểu diễn trực quan thể hiện một dòng có các số tăng dần về giá trị từ trái sang phải
	Đồng hồ analog	một chiếc đồng hồ có các số từ 1 đến 12 trên mặt, có kim phút và kim giờ quay để thể hiện thời gian
	Sáng	bất cứ thời điểm nào vào buổi sáng, giữa lúc nửa đêm và giữa trưa.
	Chiều	bất cứ thời điểm nào sau giữa trưa và trước nửa đêm
	Giá trị	một thứ gì đó đáng giá bao nhiêu
	Biểu tượng xu (¢)	một biểu tượng đại diện cho từ xu
	Ký hiệu đô la	một biểu tượng đại diện cho từ đô la
	Dữ liệu	thông tin về sự vật hoặc con người trong một nhóm
	Chú giải	danh sách các nhãn cho các phần nhìn thấy trên biểu đồ
	Biểu tượng	một hình ảnh hoặc ký tự được dùng để đại diện cho một đại lượng hoặc số lượng
	Biểu đồ hình ảnh	một biểu đồ sử dụng các ký hiệu và hình ảnh để biểu diễn dữ liệu
	Biểu đồ thanh	một biểu đồ sử dụng các thanh để biểu diễn dữ liệu
	Thuộc tính	đặc điểm của một sự vật
	Hình 2 chiều	một hình phẳng có hai chiều: dài và rộng.



Hình ảnh	Thuật ngữ	Định nghĩa
	Đa giác	một hình phẳng khép kín có các cạnh thẳng
	Góc	hai đường thẳng cắt nhau tại một điểm gọi là đỉnh
	Tứ giác	một đa giác có bốn cạnh
	Hình 3 chiều	hình có ba chiều (rộng, dài và cao) chiếm không gian
	Mặt	bề mặt phẳng hoặc cong trên một hình 3 chiều
	Cạnh	các cạnh của hình 3 chiều, nơi hai mặt gặp nhau
	Đỉnh	nơi các cạnh gặp nhau trên một hình 3 chiều
	Khối lập phương	Hình 3 chiều có 6 mặt vuông, 8 đỉnh và 12 cạnh
	Lăng trụ hình chữ nhật	Hình 3 chiều có 6 mặt chữ nhật, 8 đỉnh và 12 cạnh
	Phân vùng	chia thành các phần
	Chia đôi	được chia thành hai phần đều nhau
	Chia bốn/ Chia tư	được chia thành bốn phần đều nhau



Hình ảnh



Thuật ngữ

Chia ba

Định nghĩa

được chia thành ba phần đều nhau

Học thông qua thực hành: Kỹ năng theo cấp bậc lớp

Ví dụ về kỹ năng theo cấp bậc lớp

Bài toán: Giải bài toán đố bằng cách sử dụng một phương trình và một ký hiệu thay cho ẩn số.

Ben có 13 chiếc ô tô đồ chơi. Bạn của cậu tặng cho cậu thêm một số ô tô đồ chơi. Bây giờ Ben có 20 chiếc ô tô đồ chơi. Hỏi bạn của cậu đã tặng cậu bao nhiêu chiếc ô tô?

Lời giải: $13 + ? = 20$

Bạn của Ben đã tặng cho cậu 7 chiếc ô tô đồ chơi vì $13 + 7 = 20$

Bài toán: Số chiếc vớ bên dưới là chẵn hay lẻ? Giải thích cách em tư duy.



Lời giải: Số chiếc vớ là chẵn vì chúng đi theo từng đôi.

Bài toán: Viết phương trình phù hợp với mảng dưới đây.



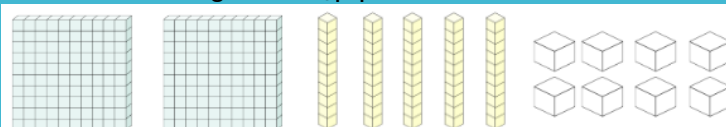
Lời giải: $4 + 4 + 4 = 12$. Có 3 hàng 4 nút.

Bài toán: Thể hiện số 258 ở dạng mở rộng, dạng viết và dựng mô hình bằng bộ khối thập phân.

Lời giải: Dạng mở rộng: $200 + 50 + 8 = 258$

Dạng viết: Hai trăm năm mươi tám

Mô hình bằng khối thập phân:





Bài toán: So sánh các số có 3 chữ số bên dưới bằng ký hiệu $<$, $>$ hoặc $=$.

$$316 \quad \underline{\quad} \quad 361$$

Lời giải: $316 \leq 361$. Chữ số ở hàng trăm ở hai số giống nhau. Số 3 tượng trưng cho 300. Chữ số hàng chục của 316 (tượng trưng cho 10) nhỏ hơn chữ số hàng chục của 361 (tượng trưng cho 60).

Bài toán: Số nào lớn hơn 10 đơn vị, nhỏ hơn 10 đơn vị, lớn hơn 100 đơn vị, nhỏ hơn 100 đơn vị so với số dưới đây?

$$163$$

Lời giải: $163+10=173$

$$163-10=153$$

$$163+100=263$$

$$163-100=63$$

Bài toán: Làm phép cộng $43+37+19$ bằng cách sử dụng phương pháp dựa trên hàng và lớp (chẳng hạn phương pháp tách để cộng các số có ba chữ số)

Lời giải: $43+37+19=99$

Ví dụ

Tách mỗi số thành hàng chục và hàng đơn vị

$$\text{Cộng hàng chục} \rightarrow 40+30+10=80$$

$$\text{Cộng hàng đơn vị} \rightarrow 3+7+9=19$$

$$\text{Cộng chúng lại với nhau} \rightarrow 80+19=99$$

Học sinh cũng có thể sử dụng các khối hàng và lớp hoặc trục số làm dụng cụ hỗ trợ khi giải toán.

Bài toán: Tìm hiệu $238-117$ bằng cách sử dụng phương pháp dựa trên hàng và lớp (chẳng hạn như phương pháp tách số để cộng hoặc trừ các số trong phạm vi 1.000 một cách thành thạo)

Lời giải: $238-117=121$

Ví dụ

Tách hai số thành hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị

$$\text{Trừ hàng trăm} \rightarrow 200-100=100$$

$$\text{Trừ hàng chục} \rightarrow 30-10=20$$

$$\text{Trừ hàng đơn vị} \rightarrow 8-7=1$$



Gộp các hiệu tìm được $\rightarrow 100 + 20 + 1 = 121$

Học sinh cũng có thể sử dụng các khối hàng và lớp hoặc trục số làm dụng cụ hỗ trợ khi giải toán.

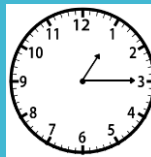
Bài toán: Dùng thước kẻ hay thước Anh để đo chiều dài cây bút chì sẽ thích hợp hơn? Giải thích lý do.

Lời giải: Khi đo các vật nhỏ như bút chì, nên dùng thước kẻ chia vạch inch hoặc xentimét sẽ thích hợp hơn.

Bài toán: Tim và Sarina đang thi nhảy. Tim nhảy 22 inch và Sarina nhảy 32 inch. Hỏi Sarina đã nhảy xa hơn Tim bao nhiêu inch?

Lời giải: Sarina nhảy xa hơn Tim 10 inch. $32\text{in} - 22\text{in} = \underline{\quad}$ hoặc $22\text{in} + \underline{\quad} = 32\text{in}$

Bài toán: Đồng hồ dưới đây chỉ mấy giờ?



Lời giải: 1 giờ 15 phút. Kim giờ nằm giữa số 1 và số 2. Kim phút chỉ vào số 3, nghĩa là chúng ta đếm số nhảy ba lần 5, nên ta biết thời gian là 1 giờ 15 phút.

Bài toán: Avery có 1 đồng 25 xu, 3 đồng 10 xu, 2 đồng 5 xu và 5 đồng 1 xu. Hỏi Avery có tổng cộng bao nhiêu tiền?

Lời giải: Avery có tổng cộng 70 xu. $25\text{ xu} + 30\text{ xu} + 10\text{ xu} + 5\text{ xu} = 70\text{ xu}$

Bài toán: Sử dụng biểu đồ bên dưới, có bao nhiêu học sinh thích kem vani hơn kem sô cô la?

Hương vị kem yêu thích của học sinh lớp 2

Quả dâu	     
Sô cô la	  
Vani	      

Chú giải:  Một học sinh



Lời giải: Số học sinh thích kem vani nhiều hơn số học sinh thích kem sô cô la là 5 học sinh. 8 học sinh thích kem vani và 3 học sinh thích kem sô cô la. $8-3=5$.

Bài toán: Các thuộc tính xác định của những vật thể dưới đây là gì?



Lời giải: Các vật thể đều có hình dạng 3 chiều với 6 mặt, 12 cạnh và 8 đỉnh.

Bài toán: Hình chữ nhật bên dưới có được chia thành bốn phần không? Tại sao có hoặc tại sao không?



Lời giải: Có, hình chữ nhật này được chia thành bốn phần vì hình được chia thành bốn phần đều nhau.

Tài nguyên

Các liên kết và tài nguyên trực tuyến cho phép quý vị hỗ trợ việc học của con quý vị.

- [Didax Virtual Manipulatives](#): tìm khung thập phân, các hình dạng, dãy số, v.v.
- [2nd grade math - IXL](#) : thực hành mọi kỹ năng trên môi trường số
- [Math Learning Center](#): thực hành giải toán lớp Hai
- [PBS Kids Math Games](#): khám phá các trò chơi khác nhau
- [Fact Monster Flashcards](#): các thẻ hình cộng và trừ
- [Math Games](#): thực hành các kỹ năng toán lớp Hai

Kết nối tại nhà

- Hãy yêu cầu con quý vị:
 - giải thích cách cộng và trừ bằng cách sử dụng các thao tác, mô hình và phương pháp mà con thấy thuận tiện.
 - nói được thời gian ở những thời điểm khác nhau trong ngày và cho biết đó là sáng hay chiều. Quý vị cũng có thể hỏi con xe buýt đến trường mỗi sáng lúc mấy giờ.
 - đếm số tiền lẻ trong con heo đất của con. Yêu cầu học sinh tìm nhiều cách để làm một bộ sưu tập tiền xu có giá trị cụ thể.



- giải thích tại sao một số đồ vật (khuy áo, vớ, ô tô đồ chơi, v.v.) là chẵn hoặc lẻ bằng cách ghép cặp các đồ vật đó hoặc chia thành hai nhóm đều nhau.
- đo chiều dài của các đồ vật trong nhà bằng cách sử dụng cả hệ xentimét và hệ inch trên thước kẻ.
- tìm các hình dạng 2-D và 3-D xung quanh nhà hoặc cộng đồng.
- vẽ một trục số (các số cách đều nhau) bằng phấn ra ngoài đất. Cho trẻ cộng và trừ bằng cách nhảy lò cò trên trục số để tìm ra câu trả lời chính xác.
- chỉ ra toán học hữu ích như thế nào trong thế giới thực. Giúp con liên hệ các kỹ năng toán học với các ví dụ trong cuộc sống thực tế. Ví dụ, khi quý vị đi mua đồ ở cửa hàng, hãy cho con đếm tiền để thanh toán hóa đơn. Nếu quý vị đang đo đồ nội thất hoặc rèm cửa mới, hãy cho con tham gia đo. Quý vị sẽ ngạc nhiên khi biết chúng ta sử dụng toán học nhiều đến mức nào mỗi ngày!

Những thách thức cần lường trước

- Việc chứng kiến con mình chật vật với điều gì đó là không dễ dàng, nhưng đôi khi đây lại là một phần không thể thiếu trong quá trình học tập. Hãy giúp đỡ bằng cách yêu cầu con giải thích vấn đề cho quý vị và khuyến khích con tiếp tục cố gắng ngay cả khi lúc đầu con không hiểu.
- Khuyến khích con sử dụng mô hình thanh, trục số, sơ đồ dải và các khung mở, thân, kết để làm mẫu cho các lời giải toán đố. Điều này sẽ giúp các em hình dung được lời giải toán và giải một cách chính xác.
- Giúp con rèn luyện khả năng cộng và trừ trôi chảy trong phạm vi 20 bằng cách sử dụng thẻ thông tin hoặc những ứng dụng/trang web trực tuyến để tạo sự tự tin cho kỹ năng quan trọng nhưng đầy thử thách này.
- Giúp con kết nối các hình dạng được phân chia với kiến thức đầu tiên về phân số bằng cách yêu cầu “chia công bằng”. Ví dụ: làm cách nào chúng ta có thể chia sẻ thanh kẹo này cho 3 người bạn? Bằng cách cắt nó thành 3 phần đều nhau.
- Có rất nhiều từ vựng toán học để trẻ làm quen ở lớp hai. Giúp con kết nối với từ vựng bằng cách sử dụng các thuật ngữ toán học trong cuộc sống hằng ngày. Sáng và chiều, lớn hơn và nhỏ hơn, xentimét và inch, chẵn và lẻ, cùng nhiều từ vựng khác có thể dễ dàng được đưa vào cuộc sống hằng ngày. Điều này sẽ mang đến cho con quý vị cơ hội kết nối ý nghĩa của từ vựng toán học theo những cách thú vị ở nhà.

Giao tiếp với giáo viên của con quý vị

Quý vị vẫn cảm thấy bế tắc? Hãy liên hệ với giáo viên của con quý vị để thảo luận những điều quý vị có thể làm để cải thiện việc học của con. Một số câu hỏi có thể định hướng cho quý vị thảo luận:

- Cô/thầy đề nghị tôi dùng những nguồn nào để giúp con tôi?
- Cô/thầy thấy con tôi đang gặp khó khăn ở đâu? Chúng ta có thể cùng làm gì để giúp?
- Con tôi nên thực hành gì ở nhà?
- Chúng ta có thể cùng gửi thông điệp gì để giúp con tôi học tập?

Cần trợ giúp kỹ thuật?

Hãy liên hệ với trường học tại nhà của học sinh để được hỗ trợ kỹ thuật. Bao gồm loại thiết bị (PC, Mac, Chromebook, v.v.) và trình duyệt (Chrome, Firefox, Safari, v.v.).